

THÔNG BÁO

**Về việc nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo
dục, các học sinh được cấp thẻ BHYT
Năm học 2025-2026**

Để đảm bảo quyền lợi cho học sinh nay trường THPT Gia Nghĩa thông báo nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách năm học 2025-2026 như sau:

- Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

- Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/05/2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

- Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Chính Phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

- Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo -Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội-Bộ Tài chính.

- Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025;

- Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025;

- Căn cứ công văn 744/SGD&ĐT-KHTC ngày 9/9/2025 về việc rà soát, xác định số lượng học sinh thuộc đối tượng hỗ trợ gạo học kỳ I năm học 2025-2026 theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, và công văn 780/SGDĐT – KHTC ngày

11/09/2025 về việc rà soát báo cáo nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh năm 2025

Đối tượng: là học sinh đang học tại trường THPT Gia Nghĩa

I. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập: (theo NĐ 238/2025/NĐ-CP)

1. Hỗ trợ chi phí học tập: Gồm các đối tượng sau:

1. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ: **Hồ sơ gồm: Giấy xác nhận mồ côi cả cha lẫn mẹ do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh, Căn cước công dân của học sinh photo.**

2. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông bị khuyết tật: **Hồ sơ gồm: Giấy xác nhận khuyết tật hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh, Căn cước công dân của học sinh photo.**

3. Trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: **hồ sơ gồm: Giấy xác nhận hộ nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh, Căn cước công dân của học sinh photo.**

4. Trẻ em học mầm non, học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ (trong trường hợp ở với người giám hộ) có nơi thường trú và đang học tại cơ sở giáo dục ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc học tại cơ sở giáo dục trên địa bàn khác theo quy định của địa phương trong trường hợp trên địa bàn thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo không có cơ sở giáo dục: **Hồ sơ gồm : Giấy xác nhận nơi cư trú, Căn cước công dân photo**

2. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu của nhà trường).

+ Giấy xác nhận thuộc các đối tượng 1,2,3 tại mục I (phô tô công chứng).

II. Chính sách hỗ trợ học sinh theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP

1. Đối tượng: Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

1.1. Học sinh là người dân tộc thiểu số, phải đảm bảo các điều kiện sau:

a. Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại các bon:

- Huyện Đak Glong : (Toàn bộ huyện)

- Huyện Đăk Song: *Bon Bu Păh, Bon N'Jang Bơ, bon Ding Plei (xã Trường Xuân); Bon Bu N'Drung, bon N'Djrang Lu (xã Đăk ND'rung).*

- Huyện Tuy Đức: *Xã ĐăkBukso (Thôn 9,Bon Bu Boong, Bon Bu Ndrung), xã Quảng Tâm (Thôn 5, thôn Bu N'DorB), Xã Quảng trực,Xã Quảng Tân,Xã Đăk Ngo, Xã Đăk rtih.*

- Huyện Đăkrlap: *Xã Quảng Tín (Bon Đăng K liêng), Xã Hưng Bình (Bon Châu Mạ), Xã Nhân Đạo (Bon Pinao), xã ĐăkRu(Bon Sêrê 2)*

- Huyện ĐăkMil: *Xã Đăk Găn(Bon Đăklap), xã Đăkrla(thôn năm tảng), xã Đức Minh (Bon Jun Juh), xã Đăk Săk (Bon Đăk Săk, Bon Đăk Mâm)*

- Huyện Cưjut: *Thị trấn Ea Tling(bon U1), Xã Ea pô(thôn Nam Tiến), xã Đăk wil(thôn 9), xã Đăk Drông(Bon U)*

- Huyện Krông Nô: *Xã Quảng phú (Thôn Phú Xuân, Phú Hoà, Phú Sơn,Phú Vinh), xã Đăk Nang (Thôn Phú Thịnh, Phú Tiến), xã Đức Xuyên(Bon Choih), xã Năm Ndir(Bon Đăk Pri), xã Năm Nung(Bon RCập, bon Ja Rad), xã Nam Xuân(Thôn Đăk Sơn, thôn Sơn Hà), xã Nam Đà (thôn Nam tân), xã Buôn Choáh(Thôn Cao Sơn, Buôn Choah), xã Đăk Dro(buôn 9), TT Đăk Mâm (bon Dru, Bon Yok Rlinh, Bon Broih)*

b. Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều theo quy định của Chính phủ mà bản thân và bố hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú tại xã khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.2. Đối với HS là người dân tộc Kinh: Ngoài các điều kiện tại mục 1.1 của thông báo này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2025, 2026.

2. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP (theo mẫu của nhà trường).

+ CCCD (bản photo tô công chứng).

+ Đối với học sinh là người dân tộc Kinh: Nộp thêm giấy tờ chứng minh là hộ nghèo được cơ quan có thẩm quyền xác nhận (bản photo tô công chứng).

+ Giấy xác nhận đường xa (do cấp xã, phường xác nhận)

3.Chính sách.

1) Hỗ trợ tiền ăn: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng là 936.000 đồng



và được hưởng không quá 9 tháng/năm học;

2) Hỗ trợ tiền nhà ở: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng 360.000 đồng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học;

3) Hỗ trợ gạo: Mỗi học sinh được hỗ trợ mỗi tháng 15 kg gạo và được hưởng không quá 9 tháng/năm học;

III. Chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013

1. Đối tượng: Là người khuyết tật.

2. Hồ sơ gồm: Nộp bản sao có công chứng các loại Giấy chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước: Giấy chứng nhận về khuyết tật; CCCD Photo

IV. Chính sách hỗ trợ học sinh theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông là người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo: Hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp cho các đối tượng tại điểm a khoản 2 điều 1 Nghị quyết này mức 150.000 đồng/người/ tháng (cấp 9 tháng/ năm học) để mua sách vở và các đồ dùng học tập khác.

- Trẻ em mẫu giáo và học sinh phổ thông, học viên, sinh viên là thành viên thuộc hộ thoát nghèo vượt qua chuẩn cận nghèo và có đơn vị tự nguyện đăng ký cam kết thoát nghèo bền vững: Hỗ trợ mức 100.000 đồng/ người/ tháng(cấp 9 tháng/ năm học) khi học ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

V. Đối với các học sinh thuộc diện được cấp thẻ BHYT

Các học sinh thuộc diện được cấp thẻ BHYT trong năm 2025, 2026 nộp bản phô tô thẻ bảo hiểm (nếu không có thẻ giấy thì nộp bản phô tô CCCD và báo mã số thẻ BHYT) cho GVCN để chuyển về văn thư, thủ quỹ nhà trường

VI. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ:

1. Thời gian:

+ **Đợt 1:** Từ ngày 09/9/2025 – 15/9/2025 (Áp dụng đối với đối tượng học sinh thuộc diện được hưởng chế độ 66, hỗ trợ CPHT)

+ **Đợt 2:** Từ ngày 2/1/2026-15/1/2026 (Áp dụng đối với đối tượng học sinh thuộc diện Hộ nghèo)

2. Địa điểm:

+ Học sinh nộp về kế toán trước ngày 15/9/2025.(đợt 1)

+ Học sinh nộp về kế toán trước ngày 15/1/2026.(đợt 2)

Trên đây là thông báo về việc nộp hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ chính sách trong lĩnh vực giáo dục, các học sinh được cấp thẻ BHYT trong năm học 2025-2026. Đề nghị GVCN thông báo rộng rãi cho học sinh được biết và làm thủ tục theo đúng quy định. Sau thời gian trên nếu học sinh không nộp hồ sơ thì sẽ không được hưởng chế độ hỗ trợ và nhà trường sẽ không chịu trách nhiệm.

Nơi nhận:

- GVCN (t/b)
- Đăng Website (t/b)
- Lưu VT,KT

